

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về giá đất;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30/6/2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ các Quyết định của UBND tỉnh: Số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 ban hành quy định về Bảng giá các loại đất trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 – 2024); số 55/2022/QĐ-UBND ngày 31/12/2022 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung Bảng giá đất ở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi áp dụng cho thời kỳ 05 năm (2020 - 2024) kèm theo Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020, Quyết định 64/2021/QĐ-UBND ngày 18/11/2021 và Quyết định 47/2022/QĐ-UBND ngày 07/12/2022 của UBND tỉnh;

Theo đề nghị của UBND các huyện: Tư Nghĩa, Sơn Tịnh và thị xã Đức Phổ; kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại các Tờ trình số 2444/TTr-STNMT ngày 16/5/2023; Thông báo số 159/TB-UBND ngày 27/3/2023 của UBND tỉnh và ý kiến thống nhất của Thành viên UBND tỉnh.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thống nhất hệ số điều chỉnh giá đất thực hiện trong năm 2023 để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch sử dụng đất được duyệt (Chi tiết theo 03 Phụ lục đính kèm)

Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường; Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh và UBND các huyện, thị xã chịu hoàn toàn trách nhiệm

về kết quả xác định giá đất cụ thể để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện các công trình, dự án trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải; Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện: Tư Nghĩa, Sơn Tịnh và thị xã Đức Phổ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- VPUB: PCVP, P.KTN, CBTH;
- Lưu: VT, P.KTTHien192.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên

Phụ lục số 01

Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Hệ thống nước sạch trên địa bàn xã; Hạng mục: Hệ thống cấp nước sinh hoạt xã Phổ Cường - Phổ Khánh; Địa điểm: Xã Phổ Khánh, thị xã Đức Phổ

(Kèm theo Quyết định số **406**/QĐ-UBND ngày **25**/5/2023 của UBND tỉnh)

* Theo đề nghị tại:

- Tờ trình số 57/TTr-UBND ngày 10/4/2023 của UBND thị xã Đức Phổ;

- Kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh tại Thông báo số 177/TB-HĐTĐGD ngày 25/4/2023;

- Tờ trình số 2444/TTr-STNMT ngày 16/5/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

STT	Loại đất	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)
	* Đối với đất nông nghiệp:	
1	Đất trồng cây lâu năm (CLN) thuộc vị trí 1	1,00



Phụ lục số 02
Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường
khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Khu đô thị Bàu Giang,
xã Nghĩa Trung, huyện Tư Nghĩa
(Kèm theo Quyết định số ~~406~~ /QĐ-UBND ngày ~~25~~ 5/2023 của UBND tỉnh)

* Theo đề nghị tại:

- Tờ trình số 99/TTr-UBND ngày 21/4/2023 của UBND huyện Tư Nghĩa;

- Kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh tại Thông báo số 187/TB-HĐTĐGD ngày 09/5/2023;

- Tờ trình số 2444/TTr-STNMT ngày 16/5/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

STT	Loại đất	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)
	* Đối với đất nông nghiệp:	
1	Đất trồng cây hàng năm (gồm đất trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác) thuộc vị trí 1	1,00
	* Đất ở tại nông thôn:	
2	Đất ở thuộc vị trí 7, khu vực 1	1,00
3	Đất ở thuộc vị trí 5, khu vực 3	1,00
4	Đất ở thuộc vị trí 6, khu vực 3	1,00



Phụ lục số 03

Hệ số điều chỉnh giá đất để xác định giá đất cụ thể tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Kè chống sạt lở bờ sông Trà Khúc, đoạn qua thôn Hà Tây, xã Tịnh Hà, huyện Sơn Tịnh
(Kèm theo Quyết định số 406/QĐ-UBND ngày 25/5/2023 của UBND tỉnh)

* Theo đề nghị tại:

- Tờ trình số 61/TTr-UBND ngày 18/3/2023 của UBND huyện Sơn Tịnh;
- Kết quả thẩm định của Hội đồng thẩm định giá đất cụ thể trên địa bàn tỉnh tại Thông báo số 188/TB-HĐTĐGD ngày 09/5/2023;
- Tờ trình số 2444/TTr-STNMT ngày 16/5/2023 của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường.

STT	Loại đất	Hệ số điều chỉnh giá đất (lần)
1	Đối với đất nông nghiệp	
	Đất trồng cây hàng năm khác thuộc vị trí 1	1,00
2	Đối với đất ở tại nông thôn	
	Đất ở thuộc vị trí 4, khu vực 3	1,00